

VÂN - ĐÀI

VÂN - ĐÀI tên thật Đào Vân-Đài. Sinh ngày 29 tháng 1 năm 1908 tại Hà-nội. Vân-Đài từng đăng thơ trên các báo :

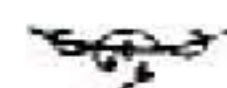
- Phụ nữ Tân văn
- Phong hóa
- Ngày nay
- Tinh hoa
- Đàn bà

Viết giúp Tuần báo đàn bà, Tri tân : thơ, truyện ngắn (Thắng Khạ-Mú), du ký Tôi sang Lào, Bốn năm trên đảo Cát-bà).

Năm 1943, Vân-Đài cho chào đời tập thơ đầu tiên Hương xuân (chung với nữ sĩ Hằng-Phương, Anh-Thơ, Mộng-Tuyết).

Ngoài ra, Vân-Đài còn cho xuất bản loại sách thiết dụng cho phụ nữ và xã giao hằng ngày là hai quyển Làm bếp giỏi và Thanh lịch.

Sau biến cố 1945, người ta không còn nghe thấy tiếng thơ của Vân-Đài ; không biết nữ sĩ còn sống hay đã chết trong thời bình lửa.



HOÀI-THANH — HOÀI-CHÂN trong *Thi-nhân Việt-nam* khi nói đến người thơ này, đã tỏ ra khó khăn, đắn đo trong việc lựa chọn thi phẩm, hai ông viết :

« Chọn thơ Vân-Đài tôi phân vân quá. Bài nào cũng được. Không có gì sâu sắc. Vân-Đài chỉ là một người chơi thơ. Nhưng lời thơ bao giờ cũng nhẹ nhàng, êm ái. Ít khi tiếng Nam có vị ngọt ngào như thế. Ấy cũng vì Vân-Đài chỉ ưa nói những gì rất mong manh, rất bình yên.

Những câu xôn xao nhất như :

Gió xuân đâu biết cho lòng thiếp

Ôm ấp bên mình thiếp mãi chi ?

thì lại là những câu phỏng theo thơ Đường. Ai ngờ thơ Đường còn có thể gửi về cho thơ Việt thời nay chút hương sắc dục. »

Nếu chỉ lấy hai câu :

Gió xuân đâu biết cho lòng thiếp

Ôm ấp bên mình thiếp mãi chi ?

để bảo rằng đó là cảm xúc xôn xao nhất mà hương tình phẳng phất mơn man những dòng thơ Tống, Đường thì hai ông đã không đi hết tâm tình của người thơ Vân-Đài.

Ta hãy bắt đầu từ cái tình lắng lơ thắm kín của người thiếu nữ Vân-Đài khi còn cắp sách đến nhà trường mà đã :

Tình băng khuâng khi cắp sách qua cầu,

Hờ hững mắt, trao duyên bằng cặp mắt.

Với cái tuổi học sinh này, không cho phép nàng đường hoàng trao yêu, nhưng khi « tình đã băng khuâng » trong lòng người thiếu nữ, làm sao có thể hững hờ bỏ qua vẻ đẹp của :

« Những chàng trai dương sức lực tươi xanh

Bước vạm vỡ như là đi chinh phục. »

(Đẹp — Xuân-Điệu)

cho nên nàng thường « trá hình » bằng cặp « mắt hồ hững » ra vẻ dửng dưng, trang nghiêm, nhưng lại kín đáo buông gọn làn sóng mắt tình tứ trao duyên. Như vậy chứng tỏ một tâm hồn lãng mạn đang tiềm ẩn trong nàng từ lúc bé thơ.

Mùa xuân. Phải. Xuân là mùa gợi nhiều hình ảnh rực rỡ, náo nức, rộn ràng trong lòng người thiếu nữ. Nghe tiếng chim kêu riu rít trong vườn, thấy mầm nụ đâm chồi nảy lộc của cây cỏ, nắng xuân tưới ánh sáng xuống trần gian một màu vàng thắm ; vạn vật giao hòa trong khí trời ấm dịu là đã kiện toàn một hấp dẫn lực lôi cuốn hồn nàng chìm đắm trong say sưa, mê đắm :

Xuân sắc muôn màu náo nức tươi,

Gió như ngừng thổi, nước ngừng trôi.

Hồn em ngây ngất trong say đắm,

Ôm ấp tình xuân trước gió cười.

Nhìn lên nền trời thăm biếc, đàn chim nhận đang dẹt giữa tầng không, tha từng cọng rơm nhánh cỏ về làm tổ. Chỉ một hoạt cảnh ấy đã gây niềm xúc cảm cho nàng :

Kìa đàn chim nhận liệng ngang trời,

Cùng nhau tha rác xây làm tổ ;

Trống thấy chim kia lại tủi người.

Cảnh sắc trời xuân dần trải trước mắt, phổ trương mạch sống căng tràn, lòng nàng nhẹ lâng như mây khói, huyền mộng quyến rũ, nàng thú thật tâm tình :

Đời em như trải trong không khí

Đầy những mùi thơm, những tiếng ca.

Như giọng oanh vàng thánh thót kêu,

Như làn hương khói nhẹ phiêu phiêu,

Như tranh, như mộng trong huyền ảo

Đã cảm lòng em, cảm thật nhiều.

Khi tình cảm dâng lên quá cao dễ khiến ta bị xúc động mạnh. Nàng thiếu nữ Vân-Đài không còn kềm hãm được giọt lệ trào tuôn :

*Rồi như nắng ấm tản trong sương,
Em khóc, vì em thấy đượm buồn.
Quỳ xuống hôn xuân trên cỏ biếc,
Lòng em rạo rức nỗi yêu đương.*

Khi người thiếu nữ đã tình xuân phơi phới, lòng xuân rạo rức, nàng ít còn đủ sáng suốt nhận định từng bước chân trên muôn nẻo đường đời. Chất chứa càng nhiều yêu đương, mơ mộng lại càng dễ bị lợi dụng, lừa gạt chân tình; cho nên, trải bao lần giã giũa trong cạm bẫy ái tình, nàng bắt đầu khôn ngoan, dè dặt trước những lời đường mật của những chàng trai lừa tình. Đây, ta hãy nghe Vân-Đài vạch trần lời bướm hoa như đi guốc trong bụng họ :

*Xin đừng nói đến ái ân chi,
Ái ân lời sưng cổ nghia gì !
Ở miệng trăm lần quen nói mãi,
Ở lòng từng thuộc nẻo đường đi
Của những chàng trai độ tuổi xanh,
Dắng dưng mật ngọt, lười tơ tình
Đề lừa quân riết đôi chân nhỏ
Của những nàng tiên trẻ rất xinh.*

Đã phỏng nước sôi một lần thì không còn khẳng định hể nước là mát. Nàng đã rút kinh nghiệm gì mà già dặn trước những mảng lưới tình như thế ? Vân-Đài cho ta biết cái thời ngây thơ, dại dột đó :

*Hằng tường tình duyên mộng đẹp sao,
Lòng ham dún dũi bước chân vào :
Một vườn trong giậu đầy gai góc,
Đề lộ ngoài trông trái ngọt ngào.*

Về tình ái, chúng tôi nhận thấy ở Xuân-Điệu, mặc dù chung tình có khác, nhưng cùng một vết thương đau. Trong những hồi thất vọng, Xuân-Điệu cũng kêu lên những tiếng bị thương :

*Nghe nỗi tình yêu tường trái ngon :
Cho lòng, không nghĩ mất hay còn.
Tay trầy, gai góc, chân đau sỏi,
Anh bám, không thôi bám tuổi tròn.*

(Giới thiệu — Xuân-Điệu)

Nếu Xuân-Điệu trong những lần kêu đau mà không phân tích được thực chất ái tình, thì Vân-Đài, sâu sắc hơn, nàng coi tình yêu như chất độc đang chảy len vào mạch máu, giết chết lần mòn tuổi xuân :

*Thuốc độc êm dềm thấm giữa cây,
Ngấm trong từng cánh đoá hoa say,
Như đôi lá úa cành, thu cỗi
Rơi rụng chờ cơn gió nhẹ lay.*

Và khi tuổi xuân bắt đầu không còn là xuân nữa, những linh hồn đã hoang phí nhựa sống dầm ra hốt hoảng trước tuổi già. Thời gian dẫm những bước chân tàn nhẫn trên mạch đời họ.

Xuân-Điệu kêu gào :

*Hỡi năm tháng vội đi làm quá khứ !
Trở về đây ! và đem trở về đây !*

Vân-Đài cũng van xin :

*Thời gian hỡi, ngừng bay theo cánh gió !
Hãy khoan trôi xuân thấm của đời ta.*

Sự lướt tiếc thời trẻ là tâm lý chung của mọi người. Vì chỉ trong cái tuổi hồng ta mới thụ hưởng tốt cùng của lẽ sống. Tuổi trời càng chông chất, nỗi lo âu càng gia tăng. Từ cái đến đến buồng nhà thú vui ở đời đến lúc lợm khộm già nua, mặc cảm chán chường cứ đùn đẩy, nét khô héo đánh hẳn dấu trên nếp trán, sinh khi chỉ còn là ngọn đèn bắc lụn, rừng minh hơn, nghĩ đến khi gỏi năm xương tàn trong đáy-mồ hoang lạnh.

Người thi nhân của chúng ta kêu than gần như tuyệt vọng.

Từ Xuân-Diệu :

*Xuân đương tới, nghĩa là xuân đương qua,
Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già,
Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất.*

*Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn,
Nếu đến nữa không phải rằng gặp lại !*

Vân-Đài của chúng ta lại cùng chung một ý niệm :

*Tuổi ba mươi là lúc tuổi đương già,
Ta sắp sửa cùng xuân ly dị mãi.
Ta dù muốn van nài xuân ở lại
Cho lòng ta trẻ mãi với thời tươi,
Nhưng ngày xanh chỉ có hạn. Than ôi !..*

Xuân-Diệu lo âu ở ngày mai :

*Sắc tàn, hương nhạt, mùa xuân rụng !
Những mặt hồng chia rẽ hết cười.
Tóc người mai mốt không đen nữa,
Tuổi trẻ khô đi, mặt xấu rồi.*

thì Vân-Đài cũng hải hùng không kém :

*Ta hải hùng nghĩ đến áng xuân qua,
Trên mái tóc xanh sắp nhuộm sương pha
Với những dấu phai tàn trên nét mặt
Và cả ái tình trong lòng dần tắt...*

(Ván thời gian)

Xuân-Diệu run rẩy nghĩ đến lúc tàn đời :

*Tôi run như lá, tái như đông.
Trán chảy mồ hôi, mắt lệ phồng.*

*Ngày già với vẻ mang sương đến.
Tuổi chết rồi đây ! bóng lụi chân.*

Vân-Đài cũng « tâm tã lệ » nhớ khi cần cỗi :

*Rồi đời ta cần cỗi tựa cây khô,
Cành xác xơ và lá cũng xác xơ
Như đã trải bao phen mưa gió dãi,
Với bao nỗi làm than, bao đày ải,
Mà lòng ta như một chiếc áo tơi
Đã bao lần tắm tã lệ mưa rơi !*

Chúng tôi lấy làm lạ nhận thấy hai thi nhân trên lại có sự diễn tả tư tưởng tương đồng về quan niệm tình ái và nhân sinh.

Bỏ qua cái thời tuổi trẻ đam mê, cuồng ái, giờ đây chúng ta hãy trở lại Vân-Đài, vợ của một chủ sự vô-tuyệt-diện.

Sau khi có chồng và chồng nàng thường thuyền chèo nơi này nơi khác. Trong một chuyến đi thăm, lòng thiếu phụ cũng tỏ ra yêu đương nồng đậm. Lúc dẫn bước dặm trường, áo giang hồ của thiếu phụ cũng nặng bụi phong sương ; nhưng bù lại, lòng sẽ vui mừng buổi họp mặt đã tạo cho thiếu phụ một giấc mơ hoa, nếu không vì đôi tiếng gà gáy sáng, mộng đẹp còn kéo dài mãi :

*Ái ân giục già gọi lên đường,
Nặng áo giang hồ bụi gió sương.
Ăn quán ngủ sông tình mấy đoạn,
Đèn tàn đêm giữa mộng canh trường.
Mặt ôm gần mặt trắng bên gối,
Môi gặp làn môi gió lợt giương.
Đất lạ đêm nay chắn chiếu lạnh,
Gà ai gọi tỉnh giấc mơ suông.*

(Lên đường)

Có thể nói, đến đây cuộc đời của nữ sĩ đã đóng khuôn. Sự bông bột, hào hức của tuổi trẻ đã lụi đi. Suy nghiệm đoạn đường qua, Vân-Đài có đôi mắt nhìn đời tế nhị :

Nhìn sự nghiệp và thân thế. Nàng khẽ buồn :

Sự nghiệp chắc gì non nước gởi,
Thời gian trôi mãi phần hương mờ.

Dấn thân lữ thứ trong buổi sớm mờ sương, lòng nữ
sĩ cảm niềm giá lạnh :

Gió lạnh tâm can lửa trống trải
Tình buồn sông húi triu the lương.

hoặc :

Mộng lạc cổ hương hồn chợt tỉnh,
Đoái nhìn lữ xá cảnh đêm thâu.
Mira sa, gió thổi hơi sương lạnh,
Phong cảnh vì ai nhuộm vẻ sầu ?

Trong những lúc cô đơn trên gác trọ, hồi tưởng việc
qua. Giờ đây đã gần tàn một kiếp, nàng ngậm ngùi luyến
tiếc thời xanh. Trong bài Ngắm xuân, Văn-Đài bộc bạch
ý nghĩ ấy :

I

Ngắm xuân lại tiếc cho xuân,
Trăm năm hồ dễ mấy lần xuân qua
Vẻ hồng lợt, cánh hồng sa,
Xuân về xuân có đợi chờ ai đâu ?

II

Ngắm xuân nghĩ lại thêm buồn,
Xuân về xuân tới lại càng tốt tươi.
Kiếp xuân so với kiếp người,
Áo cơm nặng nợ cũng đời xuân xanh.

III

Ngắm xuân càng nghĩ thêm sầu,
Sự đời chẳng đánh mà đau mà phiền,
Thời xuân bỏ chẳng đưa chen,
Hoa tàn, xuân tạ, bạc tiền khó mua.

IV

Ngắm xuân lại tủi cho đời,
Phải sinh ra kiếp anh tài như ai !
Bụi hồng chi quản chông gai,
Vẫy vùng biển rộng sông dài với xuân.

(Ngắm xuân)

Rồi nữ sĩ cô đọng ý đời như sau :

Tóc cần thế sự, sầu bao mối,
Máu lạnh nhân tình, lệ đã khô.

Tư tưởng nhân bất đầu manh nha :

Phú quý công danh vẫn chẳng màng
Diễn viên vui với thú nông tang.
Chấn trường danh lợi xui nên biếng,
Mượn thú cầm thi dỗ giấc nhân.

Cho nên ở đoạn đời sau này, nữ sĩ thích sống với
thiên nhiên. Từ chuyển đi Lào, nữ sĩ dành nhiều xúc
động trước cảnh trong sáng tác của mình, như bài Đốt
rừng, người thương cho thân cây ngọn cỏ nơm nớp lo sợ
mỗi lửa lan tràn :

Trời thiêu nắng cháy khô muôn ngọn cỏ,
Các nẻo rừng cây lá đương lo âu :
Cành xác xơ, hoa úa cỏ rầu rầu,
Nơm nớp sợ mỗi rơm đưa lửa đến.

Những ngày ấy gần rồi không phải đếm...
Một buổi chiều đáng núi chứa mờ sương,
Khắp mặt rừng ánh lửa đầy đầy nương,
Sôi tiếng nổ : cỏ cây than khóc đấy !

Qua bên Pak-tha là tên bài thơ cảm tác của nữ sĩ, say
sưa trước cảnh đẹp và ao ước được an giấc nghìn thu nơi
bến nước thơ mộng này :

Thuyền đi một lá trong sương,
 Cây chìm, nước lắng ánh gương thủy mờ.
 Cả trời say một giấc mơ,
 Thuyền trôi nước chảy lưng lờ băng khuâng.

Một rừng man mác sầu dâng,
 Núi xa mây vẩn, bến gần khói mờ.
 Đôi nai lặn bóng sương mờ,
 Con nghe, con uống bên bờ suối êm.

Thuyền đi nhẹ nép dòng Xiêm,
 Tôi no mắt ngắm tranh tiên tuyệt vời.
 Say sưa quên cả cuộc đời,
 Thân tôi ước chết giữa nơi bến này!

(Qua bên Pak-tha)

Sau này, nữ sĩ dời ra sống ở hải đảo. Trong thiên du ký *Bốn năm trên đảo Cát-bà*, người cho ta biết đã giao tình đậm đà với chốn nước trời mây này. Đây chúng tôi xin trích một đoạn nói lên cái tình khẩn khát của nữ sĩ:

... Về mùa xuân, sớm hôm sương mờ *lồng chung quanh cửa sổ, mùa hè lặng trời trong, mờ màng như mắt đẹp một mỹ nhân. Cây đôi, gió núi êm dịu nhẹ nhàng, luôn luôn thổi những lời vui vẻ chân thật. Bốn năm tôi đã sống qua quãng đời yên tĩnh, tịch mịch. Cuộc đời không giả dối, không danh lợi, tôi chỉ ao ước sống suốt đời nơi danh thắng này.

Cảnh với người lưu luyến, say sưa nhau, như hai người bạn rất thân. Nhưng đời không chiều lòng người như ước vọng.

Rồi một hôm tôi đã rời Cát-bà ra đi, với muôn ngàn thương tiếc.

Sáng nay mây trắng bơ phờ,
 Gió ngừng, mặc rặng lau thưa bên nguồn.
 Bề sâu lệ bạc trào tuôn,
 Chim sâu ca khúc đàn buồn, buồn tênh!

Cỏ vườn dầm lệ long lanh,
 Mỗi dòng châu, mỗi mảnh tình biệt ly.
 Nước than thở dưới chân khe,
 Nhớ ai, núi đứng dựng bia mờ trời?

Ta đi, bước chẳng nở rời,
 Bao lòng đau tiếc, bao lời xót xa.
 Muốn ôm vũ trụ bao la
 Riết vào bên trái tim ta không rời.

Ba năm sương gió; khi Vạn-tượng, khi Mường-sinh, phong cảnh Ai-lao tuy bí hiểm lạ lùng, nhưng vẫn kém bề sáng sủa và trong sạch của Cát-bà. Một hôm, tôi lại trở về Cát-bà như đi thăm một người bạn cũ.

Ba năm một bữa trở về,
 Cây vờn mái tóc, hoa kề áp môi.
 Yêu đương dậy lại đẩy trời,
 Lòng ơi! đường cũ núi đồi còn đây.
 Bề mừng muôn đợt sóng ngầy,
 Núi tươi xuân ý, gió hây mạch đời.
 Ba năm xa cách núi đồi.
 Gió sương ngao ngán lòng người trắng đen...»

Chúng tôi xin mạn phép các bạn dừng ở đây để kết thúc về Nữ-sĩ Vân-Đài.



Chi-tuyển

Cảm hứng

I

Phú quý công danh vẫn chẳng màng
 Điền viên vui với thú nông tang
 Chấn trường danh lợi xui nên biếng,
 Mượn thú cầm thi dễ giấc nhàn.
 Trắng xẽ chém toi con thỏ bạc,
 Trời chiều bắn chết cái ô vàng.
 Tiêu dao đã mỗi xe cùng ngựa,
 Xiêm áo chi cho lắm rộn ràng.

II

Tựa bóng trắng tròn dạ ngàn ngơ,
 Nỗi niềm nhớ lại những bao giờ ;
 Xóa bầy cờ thế ai người đặt ?
 Khôn khéo trò đời lắm kẻ ưa.
 Tang hải bày chi tưởng mộng ảo,
 Hưng vong khéo vẽ cảnh tiêu sơ.
 Bụi hồng chen chúc càng thêm bận,
 Cái miệng cao hương vẫn muốn chừa.

*

Đêm tàn

Eo óc canh gà đã gáy mau,
 Đêm tàn đất khách nỗi xưa sau.
 Tình nhà khắc khoải hồn quyên oán !
 Nợ nước mông mênh sóng bề sâu !

Mộng lạc cổ hương hồn chợt tỉnh,
 Đoái nhìn lữ xá cảnh đêm thâm.
 Mưa sa, gió thổi hơi sương lạnh,
 Phong cảnh vì ai nhuốm vẻ sầu ?

*

Tả cảnh

Mai trắng bên sông chờ bóng nước,,
 Cỏ xanh trước gió vẫn màu mây.
 Nhà ai sườn núi cơn mưa gội,
 Bãi phẳng chiều tà, chiếc nhạn bay...
 Một chiếc thuyền nan về bến nước,
 Hai hàng yếm nhạn liệng quanh trời.
 Rừng thông chen chúc ngàn lau sậy,
 Bóng xẽ non đồi lữ khách ai ? ? ?

*

Chiều thu

Hiu hắt chiều hôm ngọn gió thu,
 Vững ô gác núi bóng thêm mù.
 Ngập ngừng cánh nhạn bên trời thẳm,
 Thấp thoáng thuyền ngư bến nước xưa.
 Mù mịt bên cầu cây phủ khói,
 Trơ trơ sườn núi đã phơi mưa.
 Trên đường vô hạn người qua lại,
 Trông khách tha hương luống hững hờ.

*

Ngắm xuân

I

Ngắm xuân lại tiếc cho xuân,
Trăm năm hồ dễ mấy lần xuân qua.
Về hồng lợt, cánh hồng sa,
Xuân về xuân có đợi chờ ai đâu ?

II

Ngắm xuân nghĩ lại thêm buồn,
Xuân về xuân tới lại càng tốt tươi.
Kiếp xuân so với kiếp người,
Ao cơ nặng nợ cũng đời xuân xanh.

III

Ngắm xuân càng nghĩ thêm sầu,
Sự đời chẳng đánh mà đau mà phiền.
Thời xuân bỏ chẳng đua chen,
Hoa tàn, xuân tạ, bạc tiền khó mua.

IV

Ngắm xuân lại tủi cho đời,
Phải sinh ra kiếp anh tài như ai !
Bụi hồng chi quản chông gai,
Vẫy vùng biển rộng sông dài với xuân.

*

Từ khúc

I

Trời lặn non đồi,
Trăng xế non đồi,
Hết chiều lại tối, tối rồi mai ;
Ngày xuân em đứng nhìn non nước,
Non nước này ai nhớ bỏ hoài ?

Trời lặn non đồi,
Trăng xế non đồi,
Kìa đàn chim nhận liệng ngang trời,
Cùng nhau tha rác xây làm tổ ;
Trông thấy chim kia lại tủi người.
Trời cao đất rộng,
Sầu này em biết tỏ cùng ai ...

II

Cái bóng xuân qua gió thoảng ngoài,
Đời người cũng thế, thế mà thôi.
Giang san gánh nặng thương thân yếu ;
Quàng vắng, đường xa bước ngậm ngùi.
Nỗi lòng biết ngỏ, ngỏ cùng ai ?
Sông sâu cá lặn,
Cánh nhận bên trời,
Ngày xanh thấm thoát xuân nhanh chóng !
Non nước vui đây có thể thôi ! ! !

*

Tiếng đêm

Vườn trăng tha thướt cành in bóng,
Từng giọt tàu tiêu diêm tiếng sương.
Cỏ nép chân cây, cành rủ lá,
Vài tia gió nhẹ rờn hoa tường.
Song thưa từng mảnh sáng trăng qua,
Thức giấc, tôi thăm lên bước ra,
Rón rén bước đi như gió thoảng,
Sợ làm kinh động giấc mơ hoa.
Bên gốc, tôi nghe có những lời
Rủ rì trong đám lá khô rơi,

Tưởng hồn thu thảo trong khuya vắng
Rủ rì cùng hoa nói chuyện đời.

Lại thoảng tình hương ở các bông
Bay ra lan đượm khắp không trung ;
Trong cơn ngầy ngất say sưa ấy,
Chợt động cành cây tiếng lá rung.

Tiếng gió lùa qua thức mộng chim.
Phá tan hương khói giấc êm đêm,
Lại thêm tiếng khách chùa xa thẳm
Quen đến buồn tôi lúc nửa đêm.

(Tuần báo Đàn bà)

*

Hi vọng

Hi vọng là giấc mơ bao kẻ tỉnh,
Là bóng râm trên bãi cát nắng xa,
Là hào quang đêm u tối sau mưa,
Là nước suối lúc trời thiêu nắng cháy.

Lòng không chết vì bao tư tưởng ấy
Hằng ước ao mong đến quán che mưa.
Mặc dầu sau không tới được bao giờ,
Không tới được mới còn mong mãi mãi.

Không yêu nữa, xin làm sao tình ái
Dừng bao giờ chia xẻ nếu không yêu,
Vì lòng người to tát có bao nhiêu
Cho một chỗ vẫn còn chưa thật đủ !

Ôi hi vọng, lời nhân từ bất hủ
Hằng mơ man, an ủi những người say
Đứng cuối trời mong bắt nhận chân mây,
Giữa sa mạc, tìm suối trong giải khát.

Không thiện xạ biết bao giờ trúng được
Cánh chim hồng bay liệng giữa không trung.
Nhưng người đời đâu có hết trông mong,
Vẫn hi vọng có ngày đi tới đích.

(Đàn bà, số 9, ngày 19-5-39)

*

Mường-luông chiều

Chuông chiều ngân trong gió,
Tháp núi ẩn màn sương.
Lầu vua thu bóng nhỏ,
Chùa bọt lạnh hơi sương.

Dường hút bóng người thưa,
Cây hoang bụi phủ mờ.
Rừng thu xơ xác lá,
Suối bạc vắng xa đưa.

Tiểu phu vai nặng cúi
Đầu nghiêng chân bước đều.
Cành cao nghe riu rít
Âu yếm cánh chim chiều.

Thuyền ngủ bên hàng dừa,
Tàu ru lá phất phơ.
Mênh mang trên bãi trắng
Trời nước lặng như tờ.

Xóm làng yên như mộng,
Lờ mờ giữa hàng tre.
Bốn trời hiu hắt gió,
Xa xa tiếng cắc kè.

(Đàn bà, số 147, ngày 17-4-42)

*

Say

Giốc cạn duyên thơ quá chén rồi,
Men nồng thấm đượm khắp hồn tôi.
Vui không có hạn, sầu không có,
Năm giữa lòng trắng, khóc giữa trời.
Đầu ngã cánh xanh : vai vũ trụ,
Tay ôm hương sắc : những mùa tươi.
Quên nghe thời khắc, quên năm tháng,
Say uống hương hoa giữa tuổi đời.

(Đan bà, số 109, ngày 20-6-41)

*

Biệt ly

(Tặng. cảnh Cát-bà)

Lòng ta tràn ngập nỗi buồn
Như người đứng ngā ba đường nhớ ai.
Trái tim hồi hộp thở dài
Hòa theo với tiếng bốn trời tiễn đưa.
Sáng nay mây trắng bơ phờ.
Gió ngừng, mặt rặng lau thưa bên nguồn.
Bề sâu lệ ngọc trào tuôn
Chim ngơ ngẩn khúc đàn buồn, buồn tênh !
Cỏ vườn dẫm lệ long lanh,
Mỗi dòng châu, mỗi cảm tình biệt ly.
Nước than thở dưới chân khe
Nhớ ai, núi đứng dựng bia mờ trời.
Ta đi, bước chẳng nở rời
Bao lòng đau tiếc, bao lời xót xa...
Muốn ôm vũ trụ bao la
Riết vào bên trái tim ta không rời.

*

Thuyền đi

Gió lên không định giờ đi ;
Thuyền trôi ai dễ hẹn kỳ trùng lai !
Mây chờ ngừng bến xa xôi
Nhớ thương đọng lại muôn đời quán không.
Thuyền đi, sông nước ngại ngừng,
Bến xanh xanh vẫn ngóng trông tháng ngày.
Giang-lăng cách trở đầu đây,
Nghe đêm vượn hót, nghe ngày chim kêu.

(Tri tân, 23-9-43)

*

Khóc bạn Lê Thanh

Kiếp sống trăm năm chung mộng ảo
Tóc xanh sớm vội bạc đầu ai !
Chí to, phận mỏng. Trời ! ai oán.
Bút túi, hồn mê. Ngán ! cảm hoài.
Hữu hạn gió mưa thương vận mệnh,
Vô duyên non nước khóc anh tài.
Ba mươi ba tuổi đời không trẻ,
Sự nghiệp nghìn thu vẫn sống dai.

(Tri tân, 4-5-44)

*

Một sớm, rừng thu

Rừng sớm cây mờ dẫm khói sương
Một trời u ẩn gót biên cương
Sông cài viễn mộng mây tràn nước
Tim rưng hồn thu lá ngập đường

*Gió lạnh tâm can lửa trống trái
 Tình buồn sông núi trĩu thê lương
 Sương vương vớ ngựa mờ nhân ảnh
 Non tiếp sầu xa nẻo đoạn trường.*

(Tri tân, 28-9-44)

*

Thư ý

*Một cánh hoa bay, hồn liễu úa,
 Trăm năm mặn ngọt đắng cay thừa.
 Tóc cần thế sự, sầu bao mối,
 Máu lạnh nhân tình, lệ đã khô
 Sự nghiệp chắc gì non nước gởi,
 Thời gian trôi mãi phẫn hương mờ.
 Bờ trắng nửa gối sầu thu tứ,
 Giếng ngọc hồn hoa lạnh nét mờ.*

(Tri tân, 5-10-44)

*

Họa mười bài khuê phụ thán (I)

I

*Xót nỗi chông, xót nỗi con
 Nước mây xa cách mấy thu tròn !
 Người đi kẻ ở càng ngao ngán,
 Đất rộng trời cao mấy nước non.
 Giắc bướm đêm thu hồn vất vưởng.
 Canh gà thán hạ dạ chon von.
 Tình kia, cảnh nọ đã bao nỗi
 Khô héo mình ve lấm mối mòn.*

(1) Trong lúc dự luận phân văn về Thượng-Tân Thi, tác giả mười bài Khuê phụ thán, Văn-Đài và ông bạn H. S. có đến viếng lúc giờ tại xã Tam-bình và được cụ Thượng-Tân Thi xác nhận Khuê phụ thán do chính cụ làm ra. Trên đường về, ghé lữ quán Vĩnh-long, Văn-Đài cảm hứng làm mười bài họa trên.

II

*Mỏi mòn chỉ xiếc nỗi lo âu,
 Con cách, chồng xa, có biết đâu !
 Tiếc nước nỉ non hờn cuộc oán,
 Thương thân rên rỉ giọng quỳên sầu.
 Đã cam nung nấu duyên vàng đá,
 Nỡ phụ lặn than chốn lửa dầu.
 Bứt rứt ruột tâm khôn chấp nổi,
 Ngàn ngơ ngày trọn lại đêm sầu.*

III

*Đem thâu khóc đứng với than ngồi,
 Nhiệt huyết niềm riêng mấy đạo sôi.
 Đã nguyện trăm năm đành trọn kiếp,
 Thì toan một thác quách cho rồi.
 Khen chê phở mặc lời chênh lệch,
 Hờn thiệt lo gì việc khúc nôi.
 Hiềm cuộc thịnh suy khôn ngành mặt
 Xa xa chàng thiếu hỡi chàng ôi !*

IV

*Chàng ôi xuôi ngược bến dòng Tương
 Đầu cuối chung dòng nước thắm thương !
 Ngàn dặm đối no nơi đất khách,
 Năm canh mê tỉnh chốn phòng hương.
 Tang bồng, chôn chặt hồn ba thước,
 Cung kiếm vui sâu chí bốn phương.
 Nông nổi cao xanh ông có thấu
 Những mong khi biến lại khi thường.*

V

*Khi thường, tình nghĩa trĩu hai vai,
 Biến lại càng thêm xót nỗi ai !
 Có miệng muốn câm nên ngậm miệng,
 Còn tai giả điếc hóa ngơ tai,*

Gối nghiêng nệm trịch, thân đành một ;
 Dặm khách, hồn quê, bóng vẫn hai.
 Mẹ cách xa con, chồng cách vợ,
 Cuộc đời ly biệt sống chi dai ?

VI

Sống dai sự thể biết thêm cùng...
 Đã tù mình riêng, lại tù chung.
 Mưa gió chắc chi mòn sức liễu,
 Tuyết sương chưa dễ nhuộm gan tùng.
 Lá ngăn trước ngõ, ve rền rĩ,
 Sương tỏa đầy song, gió lạnh lòng.
 Thăm thiết chồng con nơi đất khách,
 Tư lòng đòi đoạn rỗi lung tung.

VII

Lung tung tơ rối gỡ không thành !
 Văng vẳng lang xa điểm trở canh.
 Phất phất gió se gãy nhánh cúc,
 Chênh chênh trăng lọt xế bên màn.
 Đa mang cho lắm càng thêm bận,
 Đầy dọ làm chi thể cũng đành.
 Rắp muốn vạch trời kêu cả tiếng,
 Gheo người chi mấy hời Cao Xanh ?

VIII

Cao Xanh ông hời thầu cho không ?
 Chút nghĩa cương thường nặng núi sông.
 Duyên đã lỡ làng, chia cánh nhận.
 Nghĩa coi sống thác tựa lông hồng.
 Đá vàng chung giữ niềm hương lửa,
 Sơn sắt riêng than phận lười lờng.
 Ai tới Trời Xanh nhờ nhẩn chút :
 Mượn chim ô thước gởi tin chồng.

IX

Tin chồng muôn dặm thầu cho chẳng ?
 Uất ức bao nhiêu nổi bất bằng !
 Dứt đậu chi e làn cúc héo,
 Pha trời còn vị đám mây giăng.
 Lắng tai, nghe gió, sầu khôn chán ;
 Tựa gối, nhìn hoa, thảm khó ngăn !
 Nông nổi nín đi không nín được,
 Canh khuya to nhỏ với vầng trăng.

X

Vầng trăng chênh chếch xế đầu non
 Mờ tỏ chân mây, đá mấy hòn.
 Tranh vẽ giang san màu khối nhạt,
 Đường in tang hải vết sương mòn.
 Chiều chẵn đầu cù còn hơi hám,
 Chuông trống chùa xưa vẫn bính bong.
 Cảnh đó người đây chi xiếc nổi...
 Nỗi thương chồng với nỗi thương con.

(Tri-tân số 112, 16-9-43)



Xuân sang

Chị em ơi !

Nhìn thử coi, cảnh Xuân sang đẹp đẽ
 Bóng thiếu quang chói sáng khắp non sông.
 Trắng hoa tươi cười cợt với gió đông ;
 Khoe nhan sắc, vẻ tân hồng tươi tốt.
 Trên cành chim oanh líu lo vui hót,
 Lá lơi màn liễu lục thướt tha đưa,
 Phô mầm xanh lá biếc tự năm xưa
 Đã trót hẹn với xuân năm ngoái đến.
 Rờn rợn sông Xuân dòng nước biếc
 Gió xa đưa lớp sóng rập rờn mây...
 Lòng yêu Xuân, tôi như đại như ngầy
 Tôi thăm nghĩ lúc Xuân về mà tiếc...
 Rồi tuổi xanh tôi cũng dần dần hết.
 Với ngày Xuân, thấp thoáng bóng trời chiều
 Lòng nhủ lòng, to nhỏ một hai điều
 Sống êm ái như cảnh Xuân đầm ấm.
 Hãy cùng người chen lẫn.
 Cạnh tranh lên cõi sống an nhàn
 Dắt nhau tìm hạnh phúc hoàn toàn
 Ngày vui thú, Xuân về không có mấy.

(Phụ nữ tân văn, số mùa xuân
 ngày 19-1-1935)

